

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 09-01-2026
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải.

2. Bà Ngô Thị Lệ Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Y Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 319/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025, về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Lâm Vĩnh N, sinh ngày 15 tháng 12 năm 2003; Nơi cư trú: Ấp LH, xã LPT, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin vắng mặt

2. Bị đơn: Anh Võ Quang L, sinh ngày 29 tháng 02 năm 1996; Nơi cư trú: Số A NVL, ấp TT, xã TP, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 7 năm 2025 và biên bản lấy lời khai ngày 24 tháng 11 năm 2025 của nguyên đơn chị Nguyễn Lâm Vĩnh N trình bày: Chị và anh Võ Quang L sau thời gian tìm hiểu nhau được khoảng hơn 02 năm thì tiến tới hôn nhân vào năm 2021, cả hai về sống chung với nhau tại nhà của cha mẹ chị, cả hai không có tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã TP, tỉnh Đồng Tháp). Trong thời gian đầu cuộc sống hôn nhân cũng hạnh phúc nhưng anh L lại thường xuyên chơi cá độ bóng đá, chơi tài xỉu, rồi mắc nợ. Thời gian

đầu anh L tự xoay sở các khoản nợ nhưng sau đó vì nợ nhiều quá nên chị phải cầm vàng của mình để trả nợ tiếp. Chị có nhiều lần khuyên can nhưng anh L vẫn không thay đổi, vợ chồng cũng thường xuyên cãi nhau, có lúc khi cả hai cãi nhau thì cũng có đánh nhau. Cả hai đã không còn sống chung từ tháng 7 năm 2025 cho đến nay, cả hai có gặp nhau một lần nhưng không có nói chuyện về việc hàn gắn tình cảm. Nay hạnh phúc hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Võ Quang L. Về nuôi con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2022 và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Trong thời gian sống chung chị và anh L không có tài sản chung, không có nợ ai và cũng không có ai nợ anh chị, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tiến hành tố tụng bị đơn anh Võ Quang L đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Võ Quang L vẫn không có mặt và không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của chị N.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ các Điều 9, 14, 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Lâm Vịnh N được ly hôn với anh Võ Quang L; Về nuôi con chung: Giao con chung Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2022 cho chị Nguyễn Lâm Vịnh N tiếp tục nuôi dưỡng, anh Võ Quang L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N không có yêu cầu; Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Lâm Vịnh N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn anh Võ Quang L không gửi văn bản ghi ý kiến của mình, nên không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đây là vụ kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Lâm Vịnh N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Võ Quang L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa sơ thẩm nhưng anh Phong vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật

tổ tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Lâm Vĩnh N và anh Võ Quang L là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn và hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Lâm Vĩnh N đối với anh Võ Quang L, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo trình bày của chị N thì cuộc sống của chị và anh L phát sinh từ nguyên nhân do anh L thường xuyên chơi cá độ bóng đá, chơi tài xỉu, rồi mắc nợ, chị có nhiều lần khuyên can nhưng anh L vẫn không thay đổi, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, có lúc khi cả hai cãi nhau thì cũng có đánh nhau và cả hai đã không còn sống chung từ tháng 7 năm 2025 cho đến nay, cả hai có gặp nhau một lần nhưng không có nói chuyện về việc hàn gắn tình cảm. Từ đó, có thể nhận thấy rằng mối quan hệ vợ chồng của chị N và anh L hoàn toàn không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Như vậy, xét thấy yêu cầu ly hôn của chị N là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình: *“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm Nêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”* và cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, nên chấp nhận cho chị Nguyễn Lâm Vĩnh N được ly hôn với anh Võ Quang L.

[4] Về việc nuôi con chung: Chị Nguyễn Lâm Vĩnh N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2022, Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi sinh ra cho đến hiện nay cháu Gia H đang do chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị N cũng có công việc ổn định, đồng thời cháu Gia H hiện nay mới 04 tuổi, vì vậy để ổn định cuộc sống của cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N không có yêu cầu và cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Lâm Vĩnh N cho rằng không có, nên không yêu cầu giải quyết, còn anh Võ Quang L không gửi văn bản ghi ý kiến của mình để Tòa án xem xét, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc nguyên đơn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Lâm Vĩnh N. Cho chị Nguyễn Lâm Vĩnh N được ly hôn với anh Võ Quang L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Chị Nguyễn Lâm Vĩnh N được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2022.

2.2. Anh Võ Quang L không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Lâm Vĩnh N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ đi tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0005216 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, chị N không phải nộp thêm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 12 - Đồng Tháp;
- UBND xã TP, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lương Bằng